

SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠO NGUỒN TƯ LIỆU LỊCH SỬ HỖ TRỢ DẠY VÀ HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Nguyễn Mạnh Cường*, Trần Thị Thu Hằng†

TÓM TẮT

Việc dạy và học Lịch sử trong trường phổ thông phải dựa trên những *sự kiện có thật*, những *sự việc đã diễn ra trong quá khứ* hoặc những *chứng cứ về sự tồn tại của các sự kiện lịch sử*. Bài báo trình bày ý tưởng sử dụng công nghệ thông tin để xử lý, tạo sẵn nguồn *tư liệu lịch sử* hỗ trợ giáo viên thiết kế bài giảng điện tử môn Lịch sử. Ý tưởng được triển khai thử nghiệm trên các bài giảng môn Lịch sử lớp 4, 5 và dạy thực nghiệm tại một số trường tiểu học.

ABSTRACT

Using information technology to create a History source supporting teaching and studying history at high - school

Teaching and studying history at high – school bases on real events which happened in the past or are evidences about the existence of history events. The article shows an idea of using information technology to procees and designing history source. It is beeing experimented upon history lessons at the fourth and fifth grades in some primary schools.

1. Dạy và học Lịch sử ở trường phổ thông

1.1. Lịch sử - môn học cơ bản của bậc phổ thông

Lịch sử là người thầy, người dẫn đường cho mọi thế hệ. Thế hệ sau muốn tồn tại và phát triển thì phải kế thừa được di sản vô giá của quá khứ. Do đó, Lịch sử là môn học cơ bản trong trường phổ thông giúp học sinh (HS) biết tự hào về cội nguồn, trân trọng những di sản lịch sử cha ông để lại và vun đắp xây dựng tình yêu Tổ quốc. Qua giảng dạy môn Lịch sử, giáo viên (GV) giúp cho HS nắm vững kiến thức, tư tưởng và kỹ năng cơ bản của khoa học lịch sử. Phần kỹ năng giúp HS nhận thức rõ bản chất quy luật của sự kiện hiện tượng, hình thành các khái niệm lịch sử. Phần tư tưởng giáo dục cho HS lòng tự hào, xây dựng cho HS tình yêu quê hương, đất nước.

* ThS., Trường ĐH Hoa Sen TP.HCM.

† ThS., Viện NCGD - Trường ĐHSP TP.HCM.

1.2. Thực trạng học lịch sử của học sinh phổ thông, nguyên nhân

Số liệu thi tuyển sinh đại học cao đẳng kể từ năm 2005 đến nay đã liên tiếp báo động về tình trạng thiếu hiểu biết lịch sử của HS phổ thông. Nhiều ý kiến trong các hội thảo khoa học và trên các phương tiện thông tin đại chúng đã tổng kết một số nguyên nhân:

- Một số người cho rằng nguyên nhân chính là chương trình, sách giáo khoa môn Lịch sử ở phổ thông hiện nay nặng về tính chính trị hơn là tính trung thực, khách quan của lịch sử; nội dung khô khan và không hấp dẫn, cách diễn đạt phức tạp, khó hiểu, nặng về quan điểm áp đặt với HS.

- Một số ý kiến cho rằng nguyên nhân chính là từ phía những người truyền đạt. Chương trình, sách giáo khoa là bộ khung, GV phải vận dụng sáng tạo truyền đạt để những kiến thức lịch sử khắc sâu vào tư tưởng HS, chứ không đơn thuần dạy “như sách” một cách nhàm chán khiến HS thụ động học đối phó, không hiểu biết và yêu mến lịch sử.

- Một số ý kiến khác lại cho rằng nguyên nhân chính là xã hội đã không dành cho môn Lịch sử một cái nhìn thiện cảm và đối xử công bằng. Trong trường phổ thông môn Lịch sử bị coi là một môn học rất phụ, có ít giờ lên lớp. Trong thi cử, môn Lịch sử không được coi trọng, thể hiện ở chỗ có năm thi tốt nghiệp THPT môn Lịch sử, có năm không.

1.3. Các giải pháp đã được đề xuất

Việc phân tích trong các hội thảo và trên các phương tiện truyền thông cũng cho thấy không chỉ HS nói riêng mà nhiều người dân trong xã hội Việt Nam thiếu kiến thức lịch sử, tạo nên một thực trạng dân ta không biết sử ta. Nhiều giải pháp cũng đã được đề xuất:

- Các cấp quản lý cần thẩm định, phản biện và góp ý việc rà soát lại chương trình, sách giáo khoa hướng đến việc bổ sung, lược bớt những phần không cần thiết, đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử.

- GV cần có sự đột phá trong cách dạy, cách học môn Lịch sử để kích thích niềm ham mê, yêu thích của HS đối với lịch sử dân tộc.

- Thực hiện các bộ truyện tranh dạy lịch sử hoặc biên soạn thêm truyện tranh lịch sử kèm theo sách giáo khoa để môn học hấp dẫn thu hút HS hơn.

- Thực hiện các bộ phim về lịch sử, bao gồm phim điện ảnh, phim tài liệu, phim minh họa. Phim ảnh có tính chất sống động, lời cuốn, dễ hiểu, dễ tiếp thu.

- Phát động phong trào *Dân ta học sử ta*, thực hiện thí điểm mô hình tuyên truyền *Sử trên đường phố*.

Mỗi giải pháp nêu ra trên đây hiện có những hạn chế nhất định:

- Đổi mới phương pháp dạy và học các môn học nói chung là một trong những chủ trương chính của Bộ GDĐT và cũng là ước muốn của đa số các GV. Tuy nhiên, việc thẩm định, phản biện, góp ý điều chỉnh chương trình, sách giáo khoa là việc cần phải làm ngay nhưng không thể thực hiện sớm trong một vài năm.

- Để có sự đổi mới phương pháp dạy môn Lịch sử, GV phải tìm thêm các nguồn tư liệu lịch sử phục vụ bài giảng, đồng thời kết hợp việc sử dụng các công cụ hiện đại để làm cho tiết học hấp dẫn, lời cuốn HS. Hiện nay, đời sống GV môn Lịch sử khó khăn, *tăng thu nhập* bằng việc nhận dạy thêm nhiều lớp, không còn thời gian và tâm sức để sưu tầm tư liệu.

- Việc thực hiện các bộ sách về lịch sử hoặc liên quan đến lịch sử hiện đã được một số nhà xuất bản thực hiện với nhiều thể loại, đặc biệt truyện có tranh minh họa. Tuy nhiên, sách truyện lịch sử được thực hiện độc lập với chương trình học trong sách giáo khoa nên ít được GV cổ vũ cho HS sử dụng. Giá thành của sách truyện cũng là rào cản để chúng tới tay của tất cả các HS.

- Về phim, hiện có nhiều phim tài liệu về lịch sử, chủ yếu giai đoạn từ 1945 trở lại và một số ít các phim dạng hoạt hình, sân khấu cải lương, điện ảnh minh họa về lịch sử. Giá thành các phim đóng gói dạng băng, đĩa VCD, DVD hiện còn khá cao đối với đa số HS. Việc thực hiện phim lịch sử có sức hấp dẫn đòi hỏi kinh phí đầu tư lớn.

- Giải pháp phát động phong trào “Dân ta học sử ta”, thực hiện thí điểm mô hình tuyên truyền *Sử trên đường phố* tại TP. Hồ Chí Minh, bước đầu nhận được sự ủng hộ, đồng tình của nhiều tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên giải pháp cần phải tính đến là một số vấn đề về mỹ quan, an toàn giao thông và lãng phí tiền của nếu thực hiện lâu dài.

2. Sử dụng công nghệ thông tin tạo nguồn tư liệu lịch sử

2.1. Đổi mới phương pháp dạy và học môn Lịch sử ở trường phổ thông

Để môn Lịch sử được dạy trong trường phổ thông với tư cách là một môn khoa học thì việc dạy và học luôn luôn phải dựa trên 2 tiền đề:

- Lịch sử là tất cả những gì diễn ra, xảy ra trong quá khứ và do đó để nhận thức lịch sử phải thông qua những *sự kiện có thật*, những *sự việc đã diễn ra trong quá khứ* hoặc những *chứng cứ về sự tồn tại của các sự kiện lịch sử*. GV môn Lịch sử cần phác họa, tái hiện lại lịch sử để giúp HS nhận biết được các quy luật khách quan của sự phát triển lịch sử, của các cộng đồng dân tộc và của nhân loại.

- Giảng dạy lịch sử không phải là nhồi nhét kiến thức về lịch sử cho HS mà cần hướng dẫn HS *biết cách làm việc với sử liệu và học lịch sử qua quá trình làm việc với các nguồn tư liệu lịch sử*.

Như vậy, việc trình bày các nguồn tư liệu gốc, bao gồm các tư liệu hiện vật, có thể tồn tại dưới dạng phim, tranh ảnh, đóng vai trò rất quan trọng giúp HS học lịch sử. Tư liệu lịch sử là nguồn tri thức và cũng là công cụ, phương tiện để tổ chức các loại hoạt động học tập phong phú và đa dạng của HS.

2.2. Sử dụng công nghệ thông tin trong dạy và học môn Lịch sử ở trường phổ thông

Với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin (CNTT), nhiều GV môn Lịch sử có thể xây dựng bài giảng điện tử (BGĐT) bao gồm các công cụ đa phương tiện như văn bản, hình ảnh, phim, âm thanh. Với BGĐT, GV có điều kiện trình bày trực quan những sự việc đã diễn ra trong quá khứ, những chứng cứ về sự tồn tại của các sự kiện lịch sử, các bản đồ, sơ đồ, biểu đồ, các bảng tra cứu các sự kiện giúp HS chủ động tham gia học tập, hình thành các kỹ năng, phương pháp học tập và tự nghiên cứu theo cách thức, con đường của các nhà sử học. Điều cần quan tâm hiện nay là khả năng sử dụng CNTT và đặc biệt, thời gian tìm kiếm nguồn tư liệu của GV là có hạn. Đó là rào cản GV ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử.

3. Giải pháp sử dụng CNTT tạo nguồn tư liệu lịch sử

Nhằm hỗ trợ GV sử dụng CNTT giảng dạy môn Lịch sử, nhóm nghiên cứu ở Trung tâm Công nghệ dạy học, Viện Nghiên cứu giáo dục Trường ĐHSB TP.HCM có ý tưởng sử dụng CNTT để xử lý, tạo sẵn nguồn *tư liệu lịch sử* hỗ trợ GV thiết kế BGĐT.

3.1. Ý tưởng và mục tiêu giải pháp

- Ý tưởng là sử dụng CNTT xử lý các nguồn tư liệu lịch sử dạng số hóa từ các sản phẩm truyền thông có sẵn như phim, ảnh, âm thanh.

- Mục tiêu giải pháp là thiết kế sẵn các tư liệu lịch sử từng minh họa, phim, ảnh, bài hát, từng bài luyện tập cho từng bài học, bước đầu triển khai thử nghiệm theo chương trình, theo sách giáo khoa lớp 4, 5. Đồng thời thiết kế sẵn các BGĐT cho thầy ngữ cảnh sử dụng các tư liệu. Nhờ đó:

- GV, HS, phụ huynh có thể sử dụng từng BGĐT, bài luyện tập giảng dạy, học tập.

- GV cũng có thể sử dụng từng tư liệu để tự thiết kế BGĐT nếu không muốn sử dụng BGĐT có sẵn. HS có thể sử dụng bài luyện tập riêng.

3.2. Thu thập tư liệu và xử lý

3.2.1. Thu thập nội dung và tư liệu

- Theo sát nội dung sách giáo khoa Lịch sử 4, 5 của Bộ GDĐT và các tài liệu lịch sử.

- Thu thập và xử lý số hóa các hình ảnh từ sách giáo khoa, các tài liệu lịch sử, các truyện tranh lịch sử, hình chụp từ các bảo tàng lịch sử, các trích đoạn băng hình về lịch sử hoặc liên quan đến lịch sử của Đài truyền hình Việt Nam, Đài truyền hình TP.HCM và một số hãng phim; thu thập hình ảnh, phim, nhạc trên mạng internet.

- Thu thập các bài hát về lịch sử hoặc liên quan đến lịch sử và xử lý các trích đoạn.

3.2.2. Xử lý tư liệu và thiết kế BGĐT

Nhóm nghiên cứu đã sử dụng các phần mềm sau:

- Phần mềm Photoshop, Corel Draw, VCD Cutter, ACIDPro để xử lý ảnh, phim.
- Phần mềm M.Flash, M.Director để thiết kế các bài luyện tập.
- Phần mềm MS.Powerpoint để thiết kế BGĐT, các lược đồ minh họa và các tư liệu (cho thấy ngữ cảnh sử dụng tư liệu điện tử đã xử lý).

3.3. Cấu trúc BGĐT và bài luyện tập

3.3.1. Cấu trúc BGĐT

Một BGĐT lịch sử thường có :

- Trang nội dung bài học: Gồm lời văn có thể có đính kèm các hình ảnh minh họa.
- Trang lược đồ: Minh họa chiến lược hoặc diễn tiến các trận đánh.
- Trang có phim minh họa: Trích đoạn phim minh họa nhân vật hoặc diễn tiến sự kiện.
- Trang có âm thanh: trích đoạn bài nhạc liên quan tới nhân vật, sự kiện.
- Trang trò chơi.
- Trang có bài luyện tập: liên kết tới các tập tin .exe, với nội dung ôn tập kiến thức dưới hình thức trắc nghiệm, trò chơi ô chữ, ghép hình.

3.3.2. Bài luyện tập

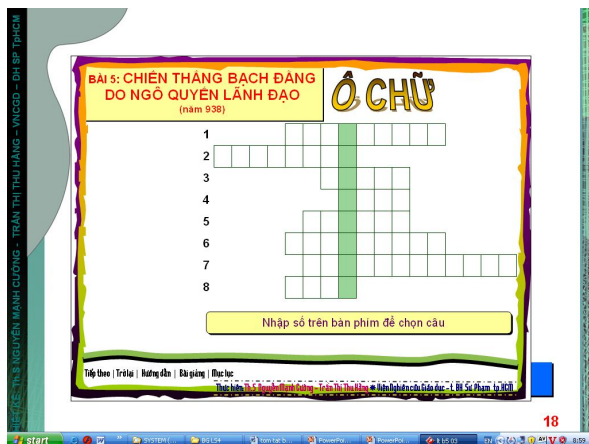
Trang có bài luyện tập được liên kết tới các tập tin .exe được thiết kế bằng M.Flash hoặc M.Director, với các dạng bài: Chọn câu đúng, Ghi điền, Ô chữ kỳ diệu, Xếp hình.

a/ Chọn câu đúng: Có câu hỏi trắc nghiệm kiến thức của HS qua việc lựa chọn (một hoặc nhiều) câu đúng. HS thực hiện bằng cách dùng mouse bấm chọn.

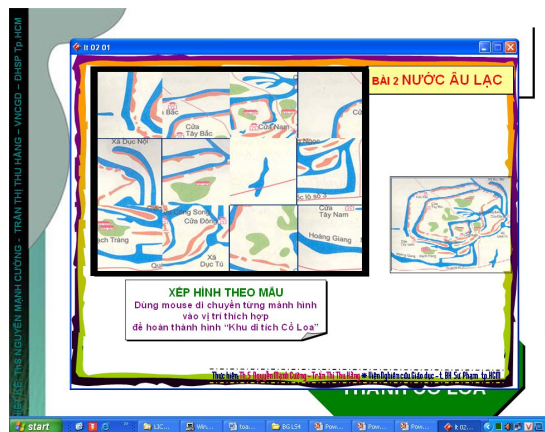
b/ Ghi điền: Có dạng cần ghi điền nội dung bằng cách dùng mouse bấm giữ kéo các nội dung vào các chỗ trống hợp lý hoặc vào các ô hình tương ứng,...

c/ Ô chữ kỳ diệu: Xuất hiện các ô chữ hàng ngang, dọc, HS dùng bàn phím chọn số thứ tự hàng ngang (hoặc dọc) và nhập câu trả lời.

d/ Xếp hình: Là dạng trò chơi xếp hình (puzzle), từ một sơ đồ trong bài học được cắt nhỏ, xáo trộn và HS dùng mouse bấm giữ kéo xếp lại cho thành sơ đồ ban đầu.



Bài luyện tập cho HS dạng trò chơi ô chữ



Bài luyện tập cho HS dạng ghép hình

3.4. Yêu cầu thiết bị và cấu trúc CD “Phần mềm hỗ trợ dạy và học tiểu học” – Phần Lịch sử

3.4.1. Yêu cầu thiết bị: Để sử dụng đĩa CD, cần máy vi tính có:

Cấu hình tối thiểu là máy tính P II, 256 M RAM, màn hình VGA, có ổ cứng và CD-ROM, gắn loa. Máy được cài Windows XP, Powerpoint XP (hoặc phần mềm PowerViewer) và có font chữ Unicode.

3.4.2. Cấu trúc đĩa CD sản phẩm và sử dụng

Khi đưa đĩa CD vào, chương trình tự chạy có giao diện để chọn phần **Lịch sử** và chọn **Trước CMTT** (lớp 4) hoặc **Sau CMTT** (lớp 5) sẽ có các bài học tương ứng để chọn.

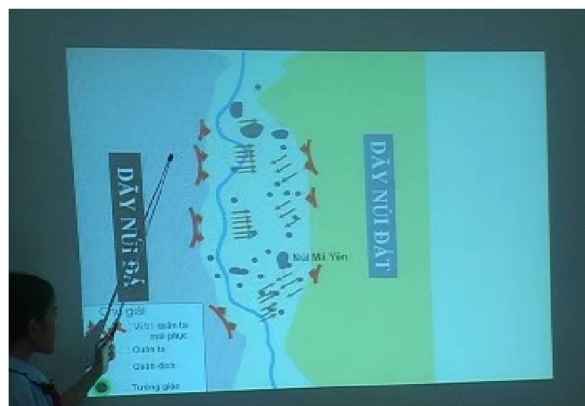
Phần lịch sử trên CD ở thư mục \THUVIEN\LICHSU, mỗi bài học được tổ chức một thư mục trong đó có tập tin Powerpoint BGĐT và các tập tin phim, âm thanh, các tập tin bài luyện tập (dạng .exe) cần dùng cho BGĐT.

Như vậy GV có thể sử dụng giao diện của đĩa CD, chọn từng bài giảng. GV cũng có thể truy cập trực tiếp trong thư mục \THUVIEN\LICHSU để lấy từng tập tin bài giảng để trích đoạn các slide, hình ảnh hoặc từng tập tin âm thanh, phim minh họa, bài luyện tập để tự xây dựng bài giảng điện tử riêng.

3.5. Kết quả triển khai thử nghiệm



GV sử dụng BGĐT “Chiến thắng Chi Lăng”



HS lớp 4 học trên BGĐT “Chiến thắng Chi Lăng” tại trường TH Bình Hòa, Q. Bình Thạnh

Với ý tưởng và giải pháp trên, nhóm nghiên cứu đã thiết kế phần Lịch sử lớp 4,5 cài đặt trong Phần mềm hỗ trợ dạy và học Tiểu học và chuyển giao cho các GV tiểu học sử dụng. Một số bài giảng môn Lịch sử đã được triển khai sử dụng dạy thử nghiệm và nhận ý kiến đánh giá ở một số trường tiểu học (TH) tên địa bàn TP.Hồ Chí Minh như TH Bình Hòa (Q. Bình Thạnh), TH Hạnh Thông (Q. Gò Vấp), TH Trần Quốc Thảo, TH Phan Văn Hân (Q.3), TH Đề Thám, TH Phùng Hưng (Q.11). Các trường TH cho ý kiến đánh giá cao ý tưởng thực hiện sản phẩm.

4. Đánh giá giải pháp

Việc sử dụng CNTT để bổ sung nguồn tư liệu lịch sử lớp 4,5 bước đầu được GV đánh giá:

- Hỗ trợ GV, HS đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập môn Lịch sử ở tiểu học theo hướng tăng cường làm việc với nguồn tư liệu lịch sử.
- Giúp khắc phục cách dạy thuần lý thuyết và cách học thuần thuộc lòng vì có điều kiện làm việc với các nguồn tư liệu lịch sử.
- Giúp khắc phục sự bất cập giữa giờ dạy môn Lịch sử và nội dung cần truyền đạt theo yêu cầu chương trình, sách giáo khoa.
- Sản phẩm CNTT cho phép bảo tồn tư liệu cách lâu bền, dễ dàng phân phối tạo điều kiện cho tất cả GV chia sẻ sử dụng chung tư liệu, dễ bổ sung để phong phú, đa dạng hóa theo phương pháp sư phạm riêng.

Qua việc thực hiện nguồn tư liệu lịch sử lớp 4,5, dù còn hạn chế, nhóm nghiên cứu muốn giới thiệu giải pháp nghiên cứu sử dụng CNTT thu thập sẵn nguồn tư liệu lịch sử để hỗ trợ GV đổi mới phương pháp dạy môn Lịch sử ở trường phổ thông, không chỉ giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mà còn dùng sử học để dạy người và giáo dục công dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] D.Scott Mackenzie, Duane G.Jansen (1996), *Impact of multimedia computer-based instruction on student comprehension of drafting principles*, Colorado state University.
- [2] Đoàn Văn Hưng (2004), “Phần mềm Powerpoint với việc thiết kế bài giảng Lịch sử ở trường trung học phổ thông”, *Kỷ yếu hội thảo Đổi mới phương pháp dạy học với sự tham gia của thiết bị kỹ thuật*, Đại học Sư phạm Huế.
- [3] Lê Công Triêm (2004), “Bài giảng điện tử và quy trình thiết kế bài giảng điện tử trong dạy học”, *Kỷ yếu hội thảo Đổi mới phương pháp dạy học với sự tham gia của thiết bị kỹ thuật*, Đại học Sư phạm Huế.
- [4] Mai Ngọc Luông (2004), “Đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn Lịch sử ở bậc trung học – một yêu cầu bức thiết hiện nay”, *Kỷ yếu hội thảo Đổi mới phương pháp dạy học ở bậc trung học*, Trường Đại học Sư phạm TP. HCM.
- [5] Nguyễn Mạnh Cường (2004), “Xây dựng sách giáo khoa điện tử và kho tài nguyên học tập trên mạng internet để hỗ trợ và đổi mới phương thức đào tạo”, *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Sách giáo khoa trong xã hội hiện đại*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Viện nghiên cứu sách giáo khoa quốc tế Georg Eckert, Nhà xuất bản Giáo dục.
- [6] Robert M. Gagné (1985), *The condition of Learning and Theory of instruction*, 4th Ed., Holt, Rinehart and Winston Inc., Florida.